

Xét dãy số nguyên  $\mathbf{A} = (a_1, a_2, \dots, a_n)$  ( $1 \leq n \leq 100\,000$ ). Các số trong dãy  $\mathbf{A}$  khác nhau từng đôi một và nhận giá trị trong phạm vi từ 1 đến  $n$ . Như vậy dãy  $\mathbf{A}$  là một hoán vị các số từ 1 đến  $n$ . Cặp số  $(a_i, a_j)$  trong dãy  $\mathbf{A}$  được gọi là một nghịch thế, nếu  $i < j$  và  $a_i > a_j$ .

**Yêu cầu:** Cho  $n$  và hoán vị  $\mathbf{A}$ . Hãy xác định số nghịch thế.

**Dữ liệu:** Vào từ file văn bản INVERS.INP:

- Dòng đầu tiên chứa số nguyên  $n$ ,
- Dòng thứ 2 chứa  $n$  số nguyên xác định hoán vị  $\mathbf{A}$ .

**Kết quả:** Đưa ra file văn bản INVERS.OUT một số nguyên – số lượng nghịch thế.

**Ví dụ:**

INVERS.INP					
5					
2	4	3	5	1	

INVERS.OUT
5